TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2017/HS-ST
Ngày 15 – 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Cảnh Tứ

Ông Lê Quốc Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuỷ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2017/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Thị H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1994 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: nguyên là công nhân công ty trách nhiệm hữu hạn điện tử B thuộc khu công nghiệp N, huyện N, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hoá: lớp 9/12; con ông Đặng Thanh D và bà Nguyễn Thị H; chồng, con: chưa có; tiền án,tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 8 năm 2017 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại:

1. Chị Bùi Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Chị Vũ Thị N, sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm 5, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1964

Địa chỉ: xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 30 tháng 7 năm 2017 đến ngày 09 tháng 8 năm 2017, Đặng Thị H đã thực hiện ba vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 30 tháng 7 năm 2017, Đặng Thị H đi xe máy Honda wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37K1-547... đến quán cắt tóc "H" của chị Bùi Thị H tại xóm 8, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để gội đầu. Khi đến nơi, không thấy ai trong quán nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi vào trong phòng ngủ, mở chiếc tủ gỗ ra thì thấy có một túi da bên trong đựng một chiếc máy ảnh kỹ thuật số nhãn hiệu Nikon D3000 màu đen và đã lấy chiếc máy ảnh đem về nhà cất giấu trong tủ đồ cá nhân của mình.

Vụ thứ hai: Sau khi trộm chiếc máy ảnh, Đặng Thị H phát hiện chiếc máy ảnh không có sạc pin nên H nảy sinh ý định quay trở lại nhà chị Bùi Thị H để lấy trộm sạc pin máy ảnh. Khoảng 7 giờ ngày 02 tháng 8 năm 2017, H dùng điện thoại di động của mình gọi điện thoại cho chị H rồi lừa chị H đến xóm 6, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để trang điểm cho khách. Đến khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày, khi thấy chị H đã rời khỏi nhà, H đi xe máy Honda wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37K1-547... đến nhà chị H. Do cửa trước khoá nên H đi vòng ra sau mở cửa sắt phía bên trái rồi vào bên trong nhà của chị H. H đi vào phòng ngủ, mở chiếc tủ gỗ lấy sạc pin của máy ảnh. H phát hiện phía dưới ngăn kéo của tủ có một chiếc chìa khoá két, H lấy chìa khoá đi lại chiếc két sắt đối diện với tủ gỗ và mở két ra thấy bên trong có 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) tiền Việt Nam và một chiếc nhẫn 01 chỉ vàng 9999. H lấy 6.000.000 đồng và chiếc nhẫn nói trên bỏ vào túi áo rồi khoá két lại, bỏ chìa khoá vào chỗ cũ rồi đi ra điều khiển xe máy về nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H đi xe máy vào thành phố Vinh bán chiếc nhẫn vàng vừa lấy được cho 01 tiệm vàng không nhớ rõ địa chỉ với số tiền là 3.460.000 đồng.

H đã dùng số tiền lấy được tại nhà chị H cùng với tiền bán nhẫn vàng và số tiền cá nhân của H có sẵn gộp thành số tiền tổng cộng là 10.000.000 đồng rồi đem gửi cho chị Nguyễn Thị H1. Khi gửi tiền, H nói đây là tiền tiết kiệm cá nhân của H nhờ chị H1 giữ hộ. Còn chiếc sạc pin thì H đem về cất cùng với máy ảnh đã lấy được trước đó.

Vụ thứ ba: Đặng Thị H biết Vũ Thị N là cán bộ Văn phòng cùng công ty trách nhiệm hữu hạn điển tử B với H, có địa chỉ tại khu công nghiệp N thuộc xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, thường đi xe máy đến gửi gửi tại nhà giữ xe của công ty rồi lên phòng làm việc. H đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe của N đem về để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08 tháng 8 năm 2017, H đi đến phòng làm việc của chị N. Khi vào thấy không có người và có chiếc túi xách của chị N để trên bàn làm việc, H mở túi ra thấy có 01 chiếc vé gửi xe máy và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 37F1 - 903.76 của chị N nên H đã lấy chiếc vé gửi xe và giấy đăng ký xe. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09 tháng 8 năm 2017, H vào phòng làm việc của chị N và lấy chìa khoá xe máy rồi quay về làm việc bình thường. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày H đi xuống nhà xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn điện tử B dùng chìa khoá đã lấy được mở khoá xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 37F1-903.76 màu đỏ đen và dắt bộ ra cổng công ty. Sau đó, H điều khiển chiếc xe máy trên đến nhà chị Nguyễn Thị Ch và nói với chị Ch: "Chị ơi, đây là xe của chị gái em, nhà em chật quá không có chỗ để, chị cho em gửi nhé!". Chị Ch đồng ý. Đến sáng ngày 10 tháng 8 năm 2017, H đến nhà chị Ch lấy chiếc xe đã gửi để sử dụng.

Khoảng 20 giờ, ngày 10 tháng 8 năm 2017, Đặng Thị H biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nghi Lộc để đầu thú, giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 37F1-903.76 và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 47/KL.ĐG ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1-903.76 đã qua sử dụng có giá trị là 11.300.000 đồng (mười một triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá số 49/KL.ĐG ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An kết luận: 01 (một) máy ảnh màu đen (máy đã qua sử dụng) số nhãn hiệu NIKON D3000 (máy có kèm theo cục sạc), sử dụng lần đầu vào tháng 8 năm 2015 có giá trị còn lại là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Trong đó máy ảnh giá trị là 3.350.000 đồng và cục sạc pin có giá trị là 150.000 đồng; 01 (một) chỉ vàng 24K (vàng 9999) giá trị còn lại là: 3.510.000 đồng (ba triệu năm trăm mười nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản Đặng Thị H đã chiếm đoạt là 24.310.000 đồng (hai mươi tư triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Hội đồng định giá tài sản. Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 93/VKS-HS ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ quyền công tố và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thị H mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1-903.76, số tiền 6.000.000 đồng và chiếc máy ảnh Nikon D3000 bên trong có cục sạc pin đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là chị Vũ Thị N và chị Bùi Thị H.

- Đối với số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của bị cáo hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1012759.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc tại Kho bạc Nhà nước huyện Nghi Lộc đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe máy Honda wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37K1-547.69 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị H2, khi bị cáo lấy xe đi bà H2 không biết nên cơ quan điều tra không thu giữ.

- Đối với chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc với chị Bùi Thị H là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng đã bị mất nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đặng Thị H phải bồi thường cho chị Bùi Thị H trị giá chiếc nhẫn vàng là 3.510.000 đồng (ba triệu năm trăm mười nghìn đồng)

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú và tự nguyện giao nộp tài sản đã chiếm đoạt. Vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị H khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30 tháng 7 năm 2017 đến ngày 09 tháng 8 năm 2017, bị cáo đã ba lần lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản, cụ thể: lần thứ nhất, khoảng 10 giờ ngày 30 tháng 7 năm 2017, bị cáo đã đến nhà của chị Bùi Thị H tại xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An lấy 01 chiếc máy ảnh kỹ thuật số nhãn hiệu Nikon D3000, màu đen trị giá 3.350.000 đồng; lần thứ 2, khoảng 8 giờ 20 phút ngày 02 tháng 8 năm 2017, bị cáo tiếp tục đến nhà chị H lấy 01 cục sạc pin của máy ảnh Nikon D3000, 01 chỉ vàng 24K (vàng 9999) trị giá 3.510.000 đồng và 6.000.000 đồng tiền Việt Nam; lần thứ 3, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08 tháng 8 năm 2017 bị cáo đến phòng làm việc của chị Vũ Thị N tại Công ty trách nhiệm hữu hạn điện tử B thuộc khu công nghiệp N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An lấy 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 37F1 – 903.76 và vé gửi xe máy của chị N. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09 tháng 8 năm 2017, H tiếp tục đến phòng làm việc của chị N lấy chìa khóa xe máy và đến 17 giờ 10 phút cùng ngày, H đi đến nhà giữ xe của công ty lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1 – 903.76 trị giá 11.300.000 đồng của chị N. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 24.310.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng đã truy tố.

Xét tính chất vụ án: vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Các lần phạm tội, bị cáo đều thực hiện giữa ban ngày. Bị cáo phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Nhưng xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện giao nộp các tài sản cho cơ quan điều tra để trả

lại cho người bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo chưa có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: - Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1-903.76 là tài sản của chị Vũ Thị N; 6.000.000 đồng tiền Việt Nam và chiếc máy ảnh nhãn hiệu Nikon D3000, cục sạc pin máy ảnh là tài sản của chị Bùi Thị H, cơ quan điều tra trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của bị cáo hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1012759.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc tại Kho bạc Nhà nước huyện Nghi Lộc, trong đó có 3.460.000 đồng tiền bị cáo bán 01 chiếc nhẫn vàng 24K (vàng 9999) là tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của chị Bùi Thị H, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe máy Honda wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37K1-547.69 là tài sản của bà Nguyễn Thị H2. Khi bị cáo sử dụng xe làm phương tiện việc phạm tội, bà H2 không biết nên cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc với chị Bùi Thị H là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng đã bị mất nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại chị Bùi Thị H yêu cầu bị cáo Đặng Thị H phải bồi thường cho chị H trị giá chiếc nhẫn vàng 24K (vàng 9999) số tiền 3.550.000 đồng. Tại phiên tòa, chị H yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho chị H số tiền 3.510.000 đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường. Xét yêu cầu bồi thường của chị H là cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần buộc bị cáo bồi thường cho chị Hiền giá trị chiếc nhẫn vàng 24K (vàng 9999) số tiền 3.510.000 đồng.

Đối với người bị hại chị Vũ Thị N đã nhận lại tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị N không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: bị cáo Đặng Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, p, khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: bị cáo Đặng Thị H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10 tháng 8 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đặng Thị H phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho chị Bùi Thị H số tiền 3.510.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án. (Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1012759.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc tại Kho bạc Nhà nước huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An).

Về án phí: bị cáo Đặng Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- Chi cục hành án dân sự huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền